

Số: /PGDDT

Cần Giuộc, ngày tháng 10 năm 2020

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
giáo dục trung học năm học 2020-2021

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường phổ thông có cấp trung học
cơ sở trên địa bàn huyện;

Thực hiện Công văn 3043/SGDDĐT-GDTrH ngày 28/9/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Long An về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2020-2021, Phòng Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 đối với giáo dục trung học như sau:

A. MỤC TIÊU CHUNG

Tăng cường công tác tuyên truyền để quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học; thực hiện tốt mục tiêu phòng, chống dịch Covid-19, bảo đảm trường học an toàn và nâng cao chất lượng giáo dục trung học; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, sức khoẻ cho học sinh; nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục trung học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, triển khai giáo dục STEM, đồng thời tích cực chuẩn bị các điều kiện triển khai Chương trình GDPT mới¹ (Chương trình GDPT 2018), ưu tiên cho việc triển khai thực hiện đối với lớp 6 từ năm học 2021-2022; tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý, quản trị cơ sở giáo dục, tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học.

B. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Phát triển mạng lưới trường, lớp, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

a) Tiếp tục rà soát sắp xếp mạng lưới trường lớp theo hướng tinh gọn và hiệu quả theo Đề án 02-ĐA/TU ngày 29/12/2017 của Tỉnh ủy về việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống chính trị tỉnh Long An; kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 02/02/2018 của UBND tỉnh về “sắp xếp, tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống chính trị tỉnh Long An theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; tổ chức sáp nhập trường trung học bảo đảm các nguyên tắc được nêu trong công văn 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018; phát triển mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; đồng thời chủ động để triển khai Chương trình GDPT 2018 bắt đầu đối với lớp 6 từ năm học 2021-2022 và các năm học tiếp theo.

b) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị trường học để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; bổ sung xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo phòng học,

¹ Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018

các phòng chức năng, nhà vệ sinh, công trình nước sạch; mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu; quan tâm đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

Hiệu trưởng các trường, xây dựng kế hoạch bảo quản, khai thác, đưa vào sử dụng thiết bị đã được trang cấp hiệu quả.

c) Tiếp tục triển khai có hiệu quả hoạt động đánh giá, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

- Đối với trường đã đạt chuẩn tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng giáo dục của trường.

- Đối với các trường đăng ký đạt chuẩn năm 2021 Hiệu trưởng các trường tiến hành rà soát các tiêu chuẩn, thực hiện đúng lộ trình.

- Đối với các trường còn lại, Hiệu trưởng tổ chức rà soát tự đánh giá theo các chuẩn quy định, xây dựng kế hoạch, đăng ký lộ trình trường đạt chuẩn, lưu ý lộ trình nông thôn mới của địa phương.

2. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục THCS, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GD&ĐT quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

II. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục trung học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Tiếp tục bảo đảm thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành trong điều kiện dịch Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp thông qua việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, cơ sở giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT tại các Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học; Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông; Công văn 2787/SGDĐT-GDTrH ngày 04/9/2020 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT từ năm học 2020-2021.

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

Triển khai thực hiện các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, hiệu trưởng các trường tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường; bảo đảm yêu cầu thực hiện một chương trình giáo dục thống nhất toàn tỉnh và được tổ chức thực hiện linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương và cơ sở giáo dục.

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục theo hướng sắp xếp lại các bài học trong sách giáo khoa thành bài học theo chủ đề phù hợp với các chủ đề tương ứng trong chương trình², xây dựng một số bài học theo chủ đề liên môn đối với những kiến thức giao thoa giữa các môn học, tạo thuận lợi cho việc thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập của học sinh theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện ở trong và ngoài lớp học, trong đó có các nhiệm vụ học tập có thể giao cho học sinh thực hiện ở nhà hoặc qua mạng, chủ động ứng phó với tình hình dịch bệnh Covid-19 và các tình huống bất thường khác. Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật trong kế hoạch giáo dục nhà trường.

Tăng cường giáo viên và cơ sở vật chất để có thể tiếp nhận hết số học sinh đã hoàn thành chương trình môn tiếng Anh hệ 10 năm lớp 5 vào học tiếp chương trình ở lớp 6.

b) Tiếp tục giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh theo các văn bản của Trung ương, địa phương³; xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học⁴. Lòng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; phòng chống tệ nạn xã hội và phòng, chống tham nhũng; chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025. Các trường trung học duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho học sinh thói quen tập luyện thể dục, thể thao; tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao, chọn học sinh tham gia Hội

² Chương trình GDPT ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006.

³ Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; Chỉ thị 17/2013/CT-UBND ngày 18/7/2013 về việc tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, lòng yêu nước tự hào dân tộc, lịch sử và truyền thống văn hóa, dân tộc cho học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh Long An; Công văn số 361/UBND-VHXXH ngày 21/01/2020 của UBND tỉnh về việc tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; Công văn số 202/SGDĐT-GDTrH ngày 22/01/2020 của Sở GD&ĐT về việc tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên

⁴ Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/04/2019 của Bộ GD&ĐT; Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 17/12/2017 của Bộ GD&ĐT; Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT.

khỏe Phù Đổng các cấp.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh

a) Xây dựng kế hoạch dạy học các bài học bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học⁵. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học⁶ với mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện⁷ và sản phẩm cụ thể để giao cho học sinh thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản văn hóa và cộng đồng. Tăng cường giao cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả tự học của mình.

b) Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học một số môn học phù hợp⁸.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

a) Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại học sinh THCS, THPT theo quy định của Bộ GD&ĐT⁹; lưu ý sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông¹⁰. Nhà trường, tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của Chương trình GDPT hiện hành¹¹.

b) Thực hiện đánh giá thường xuyên trực tiếp hoặc trực tuyến bằng các hình thức: Hỏi - đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa

⁵ Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014.

⁶ Mở đầu (tình huống có vấn đề, giao nhiệm vụ học tập) xác định vấn đề cần giải quyết hoặc nhiệm vụ học tập gắn với kiến thức mới của bài học; Hình thành kiến thức mới (hoạt động với sách giáo khoa, thiết bị dạy học và học liệu để khai thác, tiếp nhận kiến thức mới thông qua kênh chữ, kênh hình, kênh tiếng, vật thật); Luyện tập (câu hỏi, bài tập, thực hành, thí nghiệm) để phát triển các kỹ năng gắn với kiến thức mới vừa học; Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết các tình huống, vấn đề trong thực tiễn.

⁷ Sử dụng sách giáo khoa, thiết bị dạy học, học liệu phù hợp theo nội dung hoạt động với câu hỏi/lệnh rõ về mục đích, cách thức thực hiện (đọc, nhìn, nghe, nói, làm) và yêu cầu về sản phẩm mà học sinh phải hoàn thành.

⁸ Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

⁹ Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011; Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020.

¹⁰ Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016.

¹¹ Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT.

học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

c) Việc kiểm tra, đánh giá định kì, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: Bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

Đối với bài kiểm tra, đánh giá bằng điểm số thông qua bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính: Đề kiểm tra phải được xây dựng theo ma trận¹², đặc tả câu hỏi tự luận, trắc nghiệm khách quan hoặc trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận cần biên soạn theo mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục¹³.

Đối với kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành, hoặc dự án học tập: Yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể bằng bảng kiểm các mức độ đạt được phù hợp với 4 mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao của các kiến thức, kỹ năng được sử dụng.

Căn cứ vào mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục, mức độ phát triển năng lực của học sinh, nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra, đánh giá đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao; có hướng dẫn cụ thể trước khi tổ chức thực hiện.

Hiệu trưởng các trường tổ chức kiểm tra, đánh giá đảm bảo nguyên tắc điểm số phản ánh đúng năng lực học sinh; đối với học sinh lớp 9 các trường có điểm lệch cao giữa điểm trung bình môn học với điểm thi tuyển sinh 10, tổ chuyên môn nghiên cứu tìm nguyên nhân, giải pháp để hạn chế điểm số ảo, gây chủ quan cho học sinh.

d) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện để từng bước tham gia triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá, thi trực tuyến, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

4. Nâng cao chất lượng dạy học qua internet, trên truyền hình

a) Tiếp tục triển khai thực hiện việc dạy học qua internet, trên truyền hình phù hợp với điều kiện của các trường theo hướng dẫn tại Công văn số 1061/BGDĐT-GDTrH ngày 25/3/2020 của Bộ GDĐT.

b) Hiệu trưởng nhà trường, tổ chức cho giáo viên dạy học qua internet xây dựng các bài học điện tử để giao cho học sinh thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung học sinh có thể tự học, tự nghiên cứu như: Đọc sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng để trả lời

¹² Công văn số 8773/BGDĐT-GDTrH ngày 30/12/2010 về việc hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra.

¹³ Mức độ yêu cầu của các câu hỏi trong đề kiểm tra như sau: Nhận biết (Các câu hỏi yêu cầu học sinh nhắc lại hoặc mô tả đúng kiến thức, kỹ năng đã học theo các bài học hoặc chủ đề trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục); Thông hiểu (Các câu hỏi yêu cầu học sinh giải thích, so sánh, áp dụng trực tiếp kiến thức, kỹ năng đã học theo các bài học hoặc chủ đề trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục); Vận dụng (Các câu hỏi yêu cầu học sinh vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề đặt ra trong các tình huống gắn với nội dung các bài học hoặc chủ đề trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục); Vận dụng cao (Các câu hỏi yêu cầu học sinh vận dụng tổng hợp kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề đặt ra trong các tình huống mới, phù hợp với mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục).

các câu hỏi, bài tập được giao¹⁴. Thời gian quy định cho mỗi bài học phải bảo đảm sự phù hợp để học sinh tự truy cập vào bài học, thực hiện các nhiệm vụ học tập dưới sự theo dõi, giám sát, hỗ trợ, đánh giá của giáo viên.

c) Tổ chức tham gia học trên truyền hình của tỉnh bạn, nhà trường tổ chức, hướng dẫn học sinh tham gia các bài học trên truyền hình phù hợp với kế hoạch giáo dục nhà trường; tăng cường kết hợp học qua truyền hình với việc dạy học trực tiếp tại trường.

5. Triển khai giáo dục STEM trong giáo dục trung học

Thực hiện Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GD&ĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học, hiệu trưởng nhà trường chỉ đạo giáo viên vận dụng các kiến thức đã được tập huấn tháng 10/2018 (Trường ĐHSPTPHCM) hoặc tải tài liệu theo địa chỉ <http://stem.sesdb2.edu.vn> để nghiên cứu vận dụng hợp lý trong quá trình giảng dạy, khuyến khích giáo viên thực hiện, không giao chỉ tiêu, không lấy thành tích triển khai giáo dục STEM làm tiêu chí để xét thi đua đối với các đơn vị trường học. Phòng GD&ĐT chọn trường THCS Đông Thạnh, THCS Nguyễn Thị Bảy và THCS Nguyễn Đình Chiểu thực hiện thí điểm (một số môn, một số bài học)

6. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp.

Triển khai Kế hoạch 134/KH-UBND ngày 10/6/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện Quyết định 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2019-2025. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT¹⁵, trong đó tập trung: Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông. Phối hợp với ngành Lao động – Thương binh và Xã hội trong công tác vận động học sinh học nghề. Hiệu trưởng các trường lập danh sách học sinh TNTHCS không tham gia tuyển sinh, không theo học lớp 10 hệ giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên; gửi danh sách về Phòng GD&ĐT (bộ phận chuyên môn THCS) sau khi có kết quả tuyển sinh lớp 10.

III. Đổi mới công tác quản lý giáo dục trung học

1. Tăng cường giao quyền tự chủ cho hiệu trưởng trường xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, tạo điều kiện cho các trường được linh hoạt áp dụng các hình thức tổ chức giáo dục, các phương pháp dạy học tiên tiến mà không bị áp đặt từ cấp trên. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng từ tổ chuyên môn, báo cáo Phòng GD&ĐT. Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của Sở, Phòng GD&ĐT dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường.

¹⁴ Nội dung các bài học điện tử; bài kiểm tra, đánh giá; hoạt động của giáo viên và hoạt động của học sinh trên môi trường mạng phải được tổ chức và quản lý trên hệ thống quản lý học tập (Learning Management System - LMS) hoặc hệ thống quản lý nội dung học tập (Learning Content Management System - LCMS).

¹⁵ Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 1223/KH-BGDĐT ngày 28/12/2019 của Bộ GD&ĐT.

2. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh tiệm cận với Chương trình GDPT 2018.

3. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường¹⁶; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo¹⁷. Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các cơ sở giáo dục trung học; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

4. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác quản lý hoạt động dạy học, giáo dục của các nhà trường.

5. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, thầy giáo, cô giáo, các em học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

IV. Công tác thi đua, khen thưởng

1. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với các cơ sở giáo dục trung học, cán bộ quản lý và giáo viên trung học theo quy định tại Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục.

2. Cụ thể hoá các tiêu chí thi đua tại Công văn số 5350/BGDĐT-TĐKT ngày 25/11/2019 của Bộ GD&ĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học 2020-2021 đối với giáo dục trung học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

3. Hiệu trưởng các trường trung học thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Tăng cường quản lý kế hoạch và kiểm tra nắm thông tin cơ sở

- Phòng GD&ĐT tăng cường kiểm tra, dự giờ lắng nghe ý kiến của cơ sở, phát hiện, nhân rộng những giải pháp, mô hình hay, hiệu quả, kịp thời tư vấn có biện pháp uốn nắn, chấn chỉnh những hạn chế của cơ sở. Đặc biệt quan tâm đến các đơn vị đăng ký mô hình điểm, chất lượng giảng dạy cấp THCS.

¹⁶ Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

¹⁷ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT.

- Phòng GD&ĐT tổ chức đoàn kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn cấp trung học (triển khai thực hiện một số Thông tư của Bộ GD&ĐT; chuẩn bị điều kiện thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018 – lớp 6 năm học 2021-2022) ở một số trường (sẽ gửi thông báo sau).

- Thủ trưởng các đơn vị báo cáo về Phòng GD&ĐT (bộ phận chuyên môn THCS và bộ phận chức năng liên quan) những bất thường của đơn vị ngay khi xảy ra sự việc, đồng thời báo cáo định kỳ theo quy định. Không để xảy ra tình trạng không báo cáo hoặc báo cáo chậm trễ không kịp thời.

- Thủ trưởng các đơn vị xây dựng kế hoạch khai thác, sử dụng trang thiết bị hiệu quả.

II. Biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục

1. Tăng cường hoạt động của Hội đồng bộ môn, giáo viên cốt cán

Hội đồng bộ môn đề ra kế hoạch hoạt động tập trung vào việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn, nhằm nâng chất lượng giáo dục trung học. Tham gia các hoạt động chuyên môn cấp trung học của huyện, tỉnh. Mỗi trường xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán, phát huy vai trò của đội ngũ này trong thực hiện giải pháp nâng chất lượng giáo dục.

2. Tổ chức hoạt động chuyên môn

a) *Xếp thời khóa biểu* để thuận lợi cho hoạt động chuyên môn của Ngành, của cụm trường; trong năm học 2020-2021, các trường thực hiện như sau:

Thứ/ Tuần	Không bố trí dạy môn	
	Học kì I	Học kì II
Thứ Hai	GDCD	Công nghệ
Thứ Ba	Vật lý	Lịch sử
Thứ Tư	Địa lý	Ngữ văn
Thứ Năm	Sinh học	Hóa học
Thứ Sáu	Tiếng Anh	Toán

b) Sinh hoạt chuyên môn cấp huyện

Phòng GD&ĐT tổ chức hoạt động chuyên môn, mỗi môn 1 lần/học kì theo các môn theo quy định tại mục a.

Tổ chức địa bàn sinh hoạt chuyên môn theo cụm như sau:

Cụm	Tổng số trường	Tên trường	Cụm trưởng
1	6	THCS Phước Vĩnh Đông; THCS Tân Tập; THCS Long Hậu; TH&THCS Phước Vĩnh Tây; TH&THCS Long Phụng; THCS Đông Thạnh	Hiệu trưởng THCS Đông Thạnh
2	5	TH&THCS Long An; THCS Thuận Thành; THCS Nguyễn Thị Bảy; THCS Trương Văn Bang; THCS&THPT Nguyễn Thị Một.	Hiệu trưởng THCS Nguyễn Thị Bảy
3	5	THCS Nguyễn Đình Chiểu; THCS Hồ Văn	Hiệu trưởng THCS

		Long; TH&THCS Phước Hậu; THCS Nguyễn An Ninh; THCS Nguyễn Văn Chính	Nguyễn Đình Chiểu
--	--	---	-------------------

Tùy theo điều kiện của từng địa phương, cụm trường chủ động xây dựng kế hoạch, nội dung tổ chức sinh hoạt cụm chuyên môn đối với giáo viên, tổ chức học sinh giao lưu, trao đổi kinh nghiệm trong học tập phù hợp với tình hình thực tế của cụm, gửi kế hoạch về Phòng GD&ĐT (bộ phận chuyên môn THCS) chậm nhất 15/10/2020 để theo dõi.

Trên cơ sở của những nội dung hướng dẫn trên đây, căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương, thủ trưởng các đơn vị xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ của năm học 2020-2021. Trong quá trình triển khai thực hiện, có gì vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Phòng GD&ĐT (qua bộ phận chuyên môn THCS) để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở GDĐT (bc);
- TP, các PTP;
- Lưu: VT, CMTHCS.

**KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Võ Trường Tam

KẾ HOẠCH THỜI GIAN
Các hoạt động Giáo dục Trung học năm học 2020-2021
(Kèm văn bản số /PGDDĐT ngày /10/2020)

1. Hoạt động Giáo dục

THÁNG	HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC	THỜI GIAN
9/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Tụ trường - Ngày sinh hoạt đầu năm - Ngày khai giảng - Bắt đầu thực hiện chương trình tuần 1 - Rà soát lộ trình các trường KĐCLGD&chuẩn quốc gia. 	03/9/2020 04/9/2020 05/9/2020 07/9/202 Tuần 4
10/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2020-2021. - Các cụm trường hoàn thành kế hoạch hoạt động chuyên môn cụm năm học 2020-2021. - Hội nghị Hội đồng bộ môn 	Tuần 1 Tuần 2 Tuần 3
11/2020	<ul style="list-style-type: none"> -Hội nghị chuyên môn các cụm trường lần 1; 2. + Lần 1: Môn Toán; Công nghệ. + Lần 2: Môn Ngữ văn; Giáo dục công dân. -Thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp huyện 	Theo kế hoạch Trong tháng 11
12/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Thi sáng tạo Đồ dùng dạy học cấp huyện. - Thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp tỉnh 	Tuần 1, 2 Trong tháng 12
01/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra cuối kỳ I. - Tổ chức thi HSG văn hóa lớp 9 cấp huyện. - Thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện 	04-09/01/2021 Tuần 3 Tuần 4
02/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Hội nghị chuyên môn các cụm trường lần 3; 4. + Lần 3: Môn Hóa học; Sinh vật. + Lần 4: Môn Vật Lý; Lịch Sử. - Thi Tin học Trẻ cấp huyện. - Thi hùng biện tiếng Anh cấp huyện 	Theo kế hoạch Tuần 1,2 Tuần 3,4

3/2021	-Hội nghị chuyên môn các cụm trường lần 5: Môn tiếng Anh và môn Địa lý - Hội thi thiết kế giáo án tương tác bằng phần mềm ActivInspire cấp huyện. - Hội thi thiết kế giáo án điện tử E-Leaning cấp huyện. - Dự thi Tin học Trẻ cấp tỉnh	Trong tháng 3
4/2021	- Dự Hội thi thiết kế giáo án tương tác bằng phần mềm ActivInspire cấp tỉnh. - Dự Hội thi thiết kế giáo án điện tử E-Leaning cấp tỉnh. - Thực hiện hồ sơ thi HSG văn hóa cấp tỉnh	Trong tháng 4
5/2021	- Kiểm tra cuối kỳ 2	17-22/5/2021
6/2021	- Xét tốt nghiệp THCS. - Thực hiện hồ sơ tuyển sinh lớp 10 THPT (công lập) & tuyển sinh vào lớp 10 THPT chuyên Long An	Trong tháng 6
7/2021	1. Thi tuyển sinh vào lớp 10 hệ công lập 2. Bồi dưỡng hè cho giáo viên. 3. Tổ chức khảo sát trình độ tiếng Anh học sinh lớp 6 năm học 2021-2022, tham gia học tiếng Anh theo chương trình mới.	Trong tháng 7 Cuối tháng 7 (Theo kế hoạch Sở GD&ĐT)
8/2021	1. Dự thi tin học trẻ khu vực (nếu có hs) 2. Bồi dưỡng hè cho giáo viên, chuẩn bị thực hiện CTGDPT 2018	Trong tháng 8
9/2021	Tụ trường năm học 2020-2021	Trong tháng 9

Ghi chú

- Đối với từng hoạt động giáo dục, Phòng GD&ĐT sẽ có văn bản hướng dẫn cụ thể.

- Các hoạt động chuẩn bị thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 lớp 6 năm học 2021-2022 (Biên soạn nội dung Giáo dục địa phương, chọn sách giáo khoa, tập huấn giáo viên,...) Sở GD&ĐT có hướng dẫn riêng.

- Đề nghị Hiệu trưởng các trường niêm yết kế hoạch này để giáo viên và học sinh được biết.

2. Các hoạt động theo quy định chỉ tổ chức ở cấp trường do hiệu trưởng xây dựng và tổ chức thực hiện.

3. Các hoạt động có tổ chức cấp huyện, cấp tỉnh hiệu trưởng căn cứ vào Kế hoạch thời gian các hoạt động Giáo dục Trung học năm học 2020-2021 chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện cấp trường; thành lập đội tuyển, cử giáo viên hoặc các sản phẩm của đơn vị dự thi cấp huyện, cấp tỉnh theo quy định./.

**THỐNG KÊ KẾT QUẢ TUYỂN SINH LỚP 10: ĐIỂM LIỆT, TỶ LỆ ĐIỂM <5
NĂM HỌC 2019-2020; 2020-2021**

(Kèm theo văn bản số /SGDDT-GDTrH ngày /9/2020)

T T	Huyện, TX TP	Số lượng Điểm Liệt, Tỷ lệ <5											
		Ngữ Văn				Tiếng Anh				Toán			
		19-20		20-21		19-20		20-21		19-20		20-21	
		Liệt	<5 (%)	L i ệ t	<5 (%)	Liệt	<5 (%)	Liệt	<5 (%)	Liệt	<5 (%)	Liệt	<5 (%)
1	Tân An	2	16,2		2,7	1	28,9		18,2	9	22,7	3	17,7
2	Bến Lức	1	30,3		11,5	2	37,4	2	43,2	30	51,6	31	39,7
3	Châu Thành	6	29,4		8,4	1	41,5		43,5	32	36,3	10	37,2
4	Cần Đước	4	24,4		7,2	3	35,3		29,5	23	29,5	6	29,9
5	Cần Giuộc	2	25,2	1	8,5	0	36,4		37,8	8	33,2	13	42,8
6	Tân Trụ	0	30,0		12,0	1	42,5		32,5	6	34,3		35,6
7	Tân Thạnh	1	23,4		6,8	0	39,7		45,3	0	34,5		39,4
8	Thủ Thừa	6	31,3		15,4	1	43,2	1	51,9	24	36,6	18	48,8
9	Đức Hòa	0	21,4		1,2	4	34,4		26,6	11	26,5	2	17,1
10	Đức Huệ	0	34,0		18,5	1	43,0		47,6	2	39,6	1	51,1
11	Tân Hưng	0	26,6		9,8	0	43,0		50,5	0	34,8		38,1
12	Vĩnh Hưng	0	25,7		7,9	0	42,4		45,6	3	32,1	2	44,3
13	Mộc Hóa	0	6,5		2,6	0	40,7		46,1	0	24,0		48,2
14	Thạnh Hóa	0	24,9		12,9	0	43,6		41,5	0	31,6	2	31,9
15	Kiến Tường	0	27,6		7,6	0	37,7		31,3	15	33,2	2	36,6
Tổng		22	27,8	1	8,9	14	36,7	3	39,4	163	30,46	90	38,53

**THỐNG KÊ ĐIỂM CHUẨN TUYỂN SINH LỚP 10 CỦA CÁC TRƯỜNG
NĂM HỌC 2019-2020; 2020-2021**

(Kèm theo văn bản số /SGDDT-GDTrH ngày /9/2020)

TT	TRƯỜNG THPT, THCS&THP T	Năm học 2019-2020				Năm học 2020-2021				
		NV1	NV2	NV3	CLC	NV1	NV2	NV3	CLC	GDTX
1	Tân Hưng	18,5				20.5				8.25
2	Hung Điền B	18,25				19				13.25
3	Vĩnh Hưng	15,5				23				19
4	Khánh Hưng	12,5				17.5	19.75			12
5	Kiến Tường	15,75				22.75				
6	Bình Phong Thạnh	23,75				23.75				20.5
7	Tân Thạnh	19,0				14.5				3.25
8	Hậu Thạnh Đông	18,5				23.25				18.75
9	Thạnh Hóa	15,75				18.75				10
10	Tân An	30,5				38.5				
11	Lê Quý Đôn	32,25			40,75	36.75			53.75	
12	Hùng Vương	23,25	25,25	26,25		31	33	34		28.75
13	Nguyễn Thông	19,25				22.75				18
14	Phan Văn Đạt	14,5	16,5			20.25	22.25			13.75
15	Tân Trụ	20,75				27.5				21.75
16	Nguyễn Trung Trực	16,25	18,25			22.5	24.5			18

TT	TRƯỜNG THPT, THCS&THP T	Năm học 2019-2020				Năm học 2020-2021				
		NV1	NV2	NV3	CLC	NV1	NV2	NV3	CLC	GDTX
17	Thủ Thừa	14,25				19				4.25
18	Mỹ Lạc	15,75				18.75				13.5
19	Nguyễn Hữu Thọ	18,75				26.5				
20	Gò Đen	16,5	18,5			22.5				19.75
21	Lương Hòa	11	13			14.25	19.25	17.5		
22	Cần Đước	25,5				32.75				
23	Chu Văn An	16,75				23.5	25.5			23
24	Rạch Kiến	23,25				26				
25	Long Hựu Đông	20,75				26				22
26	Long Cang	19,75				25.75				
27	Cần Giuộc	28,0				23.75				
28	Nguyễn Thị Một	18,25	20,25			20.75	22.75			17.75
29	Nguyễn Đình Chiểu	20,25	22,25			18.5	20.5	21.5		
30	Đông Thạnh	20,5	22,5			25.5				
31	Đức Hòa	28,75				36.25				
32	Võ Văn Tần	20,25	22,25			27.25	29.25	30.25		
33	Hậu Nghĩa	22,25	24,25		40,5	32	34.75		52.00	
34	An Ninh	16,0	18,0	19,0		9.75	11.75	12.75		
35	Đức Huệ	13,75				16.5	19			12.25

TT	TRƯỜNG THPT, THCS&THP T	Năm học 2019-2020				Năm học 2020-2021				
		NV1	NV2	NV3	CLC	NV1	NV2	NV3	CLC	GDTX
36	Mỹ Quý	17,25				20				14.25
37	Mỹ Bình	11,75				23				

VĂN BẢN MỚI CẦN LƯU Ý

1. Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT Ban hành chương trình Giáo dục phổ thông;
2. Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông;
3. Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
4. Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;
5. Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;
6. Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT.